TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 07 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Mai Sơn.

2. Ông Quan Văn Ngụ.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 01/8/1968; nơi sinh: huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn T1 (đã chết) và bà Nông Thị X (đã chết); có vợ thứ nhất là Triệu Thị C, sinh năm 1972 (chung sống như vợ chồng từ năm 1989 đến năm 1992); Vợ thứ hai là Ma Thị C2, sinh năm 1968 (chung sống như vợ chồng từ năm 2003 đến năm 2007); có 02 con, con lớn sinh năm 1991 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2004; anh chị em ruột: Có 8 anh chị em, bị cáo là thứ 6.

Tiền án,Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2000 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng 19 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 10/HSST, đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Minh P- Luật sư văn phòng Luật sư Minh Phúc, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Bị hại*: Vương Văn T1 (đã chết); *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Lộc Thị B, sinh năm 1976 (Là vợ bị hại Vương Văn T1); nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2017, Nông Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm thuê khai thác gỗ tại địa bàn thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang thì Vương Văn T1, sinh năm 1975, trú tại thôn B, xã T, huyện N gọi điện thoại cho T với nội dung thuê T ngày 20/8/2017 lên khu vườn rừng của gia đình T1 (thuộc khu vực N, thôn B, xã T, huyện N) để cắt hạ cây gỗ mỡ với giá thoả thuận tiền công là 200.000 đồng/ ngày, T đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2017 T cùng T1 lên cắt gỗ Mỡ. Khi đi T mang theo 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana-special 365 cùng lam, xích của ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1985 (trú cùng thôn với T1), T1 cầm theo dao quắm và nước uống. Đến nơi, T1 cầm dao phát cỏ, dây leo lên thân cây còn T trực tiếp cầm máy cưa xăng cắt hạ các cây gỗ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày máy cưa xăng hỏng nên hai người mang về sửa chữa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày T và T1 tiếp tục lên cắt gỗ. Cắt đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì còn lại 02 cây cuối cùng tại chân đồi vườn rừng của T1 gần với đám ruộng lúa. Cây thứ nhất T dùng máy cưa cắt hạ, ngọn cây đổ hướng về ruộng lúa. Cây thứ hai phát hiện thấy có nhiều cây bụi và dây leo quấn theo cây gỗ Mỡ leo đến ngọn thì T1 dùng dao phát quang xung quanh gốc cây, dùng dao chặt đứt dây leo. Tiếp đó T bắt đầu dùng máy cưa xăng để cắt hạ cây gỗ Mỡ, còn T1 đứng ở phía trên hướng lên đỉnh đồi vườn rừng, cách vị trí T cắt khoảng 03m. T cắt cây theo hướng từ dưới lên trên mục đích là để cây gỗ đổ về phía chân đồi gần với ruộng lúa. Lúc này, T chủ quan nghĩ rằng dây leo đã được T1 chặt phát, không còn nguy hiểm nên không nhắc T1 tranh ra xa đảm bảo khoảng cách an toàn mà tiếp tục cưa hạ cây gỗ Mỡ. Khi cây gỗ Mỡ đổ về phía chân đồi đã kéo giật các dây leo quấn quanh từ ngọn cây gỗ Mỡ sang ngọn cây gỗ Kháo ở gần đó. Lúc này T nghe thấy tiếng "bốp", nhìn lên thấy một ngọn cây gỗ Kháo phía trên cây Mỡ vừa cắt bị gãy cụt, rơi xuống đập trúng đầu T1 làm T1 ngã bất tỉnh, T đi đến gọi không thấy T1 trả lời nên gọi điện thoại cho mọi người lên hộ đưa T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Hoa, huyện Na Hang, sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu, đến khoảng 11 giờ ngày 21/8/2017 T1 chết.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 167 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vùng đầu, cổ, bụng, lưng, hai tay, hai chân có các vết bầm tím, sây sát da.

+ Chấn thương sọ não: Đỉnh trung tâm có vết sây sát da, xung quanh bầm tím, vùng bầm tím có kích thước (4x2)cm. Toàn bộ da đầu vùng đỉnh sưng nề. Trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy: Hình ảnh tụ máu dưới da đầu vùng chẩm, vỡ xương chẩm trái, hình ảnh chảy máu, tụ máu, dập não rải rác hai bán cầu đại não.

2. Nguyên nhân chết: Chảy máu, tụ máu, dập nát tổ chức não do chấn thương.

Bản Kết luận giám định bổ sung số 167 ngày 26/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Có chấn thương vùng thái dương chẩm trái (xung quanh tai trái), vỡ xương sọ vùng chẩm trái, chảy máu tụ máu, dập não vùng thái dương trái và vùng đối diện. Xây sát da đầu vùng đỉnh trung tâm, vùng thái dương phải.

2. Kết luận giám định:

+ Chấn thương vùng thái dương chẩm trái do vật tày, cứng, chắc gây nên.

+ Cơ chế: Chấn thương vùng thái dương chẩm trái do vật tày có đặc điểm cứng, chắc tác động từ phía sau trái vào vùng thái dương chẩm trái, lực tác động mạnh, đột ngột, trực tiếp gây nên các tổn thương trên da đầu, xương hộp sọ vùng thái dương chẩm trái, dập tổ chức não, chảy máu, tụ máu não vùng thái dương trái. Tổn thương chảy máu, tụ máu, dập não vùng thái dương trán phải do khi nạn nhân ngã đập phần đối diện xuống nền đất kết hợp lực rung lắc, va đập đột ngột của tổ chức não trong hộp sọ cứng gây nên.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tạm giữ: (01) máy cưa xăng, vỏ màu vàng, nhãn hiệu Husqvama-special 365, nắp trên vỏ máy cưa xăng bên trái có 01 vết nứt dài 03cm, bên trái có 01 vết nứt dài 01cm (máy cũ đã qua sử dụng); 01 lam máy cưa xăng dài 70cm, nhãn hiệu HNB20/50cm 063/16mm 378’72 DL392004 TN; 01 xích máy cưa xăng có 32 mắt xích, tay cầm màu đen.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 16, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn T2 01 chiếc máy cưa cùng lam, xích có đặc điểm như trên.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 03/5/2022 bị cáo Nông Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 7.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại bà Lộc Thị B (vợ của Vương Văn T1) không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 22/CT-VKSNH ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Nông Văn T về tội *“Vô ý làm chết người”* theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị: Tuyên bố Nông Văn T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Về hình phạt chính: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nông Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả";"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "người phạm tội là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn" và "Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo" quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; vật chứng, lời khai của Đại diện bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 20/8/2017, tại khu vực đồi Nà Nghè thuộc thôn Bản Khoan, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn T dùng máy cưa xăng cắt 01 cây gỗ Mỡ có nhiều dây leo quấn xung quanh, mặc dù có ông Vương Văn T1 đứng cách gốc cây mỡ khoảng 03m và chưa đảm bảo an toàn. Tuy nhiên do quá tự tin và chủ quan, T vẫn tiến hành cắt hạ, khi cây gỗ Mỡ đổ xuống đã kéo theo 01 ngọn cây gỗ Kháo bị gẫy, rơi trúng vào đầu ông T1. Hậu quả: T1 chết.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của bị hại mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người nhưng vì chủ quan và tự tin nghĩ rằng hậu quả đó không thể xảy ra nên đã dẫn đến việc bị hại chết do hành vi vô ý của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức ăn nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả";"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "người phạm tội là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn" và "Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo" quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/5/2022 bị cáo Nông Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 7.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lộc Thị B (vợ của Vương Văn T1) không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Vô ý làm chết người.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T **01** năm **03** tháng tù, cho hưởng án

treo thời gian thử thách **02** năm **06** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/7/2022.

Giao bị cáo Nông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Bình Trung; xã Thượng Nông
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mai Sơn **Quan Văn Ngụ** **Triệu Ngọc Thức**